

Số: 111/KH-LĐLĐ

Lai Châu, ngày 26 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 06b/NQ-TLĐ ngày 03/8/2015 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn khóa XI và 05 năm thực hiện Kết luận số 01/KL-BCH ngày 15/3/2021 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn khóa XII về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn

Thực hiện Kế hoạch số 176/KH-TLĐ, ngày 18/12/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 06b/NQ-TLĐ ngày 03/8/2015 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn khóa XI và 05 năm thực hiện Kết luận số 01/KL-BCH ngày 15/3/2021 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn khóa XII về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn (sau đây gọi tắt là Nghị quyết), Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh ban hành Kế hoạch tổng kết Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổng kết, đánh giá, tình hình và kết quả đã đạt được, hạn chế, nguyên nhân và những bài học kinh nghiệm rút ra sau 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết; đề xuất, kiến nghị các giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Đánh giá khách quan, toàn diện việc triển khai thực hiện Nghị quyết, trong đó nêu bật những kết quả đã đạt được, những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất biện pháp khắc phục.

- Phân tích, dự báo các vấn đề phát sinh trong tình hình mới để có định hướng, đề xuất thực hiện trong giai đoạn tiếp theo.

- Việc tổng kết Nghị quyết được tiến hành từ công đoàn cơ sở trở lên, đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng địa phương, ngành và cơ sở.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

1. Phần thứ nhất: Kết quả thực hiện Nghị quyết

1.1. Tình hình chung

1.1.1. Tình hình tổ chức và hoạt động

1.1.2. Thuận lợi, khó khăn khi triển khai thực hiện Nghị quyết

1.2. Kết quả thực hiện Nghị quyết

1.2.1. Công tác quán triệt, cụ thể hóa, triển khai thực hiện Nghị quyết

1.2.2. Kết quả thực hiện chỉ tiêu Nghị quyết

1.2.3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, giải pháp

a) Về nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp đối với công tác kiểm tra, giám sát và hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn

b) Về đổi mới phương thức, tăng cường số lượng, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát công đoàn và ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp

c) Kiện toàn, củng cố tổ chức và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp

d) Việc đảm bảo điều kiện làm việc và thực hiện các cơ chế chính sách đối với cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn

đ) Công tác khen thưởng, kỷ luật về công tác kiểm tra, giám sát

1.3. Đánh giá chung

1.3.1. Ưu điểm

1.3.2. Hạn chế và nguyên nhân

1.3.3. Bài học kinh nghiệm

1.3.4. Kiến nghị, đề xuất (đối với Đảng, Nhà nước, tổ chức công đoàn cấp trên).

2. Phần thứ hai: Mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp

2.1. Dự báo tình hình

2.2. Mục tiêu

2.2.1. Mục tiêu tổng quát

2.2.2. Chỉ tiêu cụ thể

2.3. Nhiệm vụ, giải pháp

2.3.1. Về lãnh đạo, chỉ đạo công đoàn các cấp đối với công tác kiểm tra, giám sát và hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn

2.3.2. Về đổi mới phương thức hoạt động của ủy ban kiểm tra, tăng cường số lượng và nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát

2.3.3. Về củng cố, kiện toàn tổ chức của ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp và xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát công đoàn các cấp

2.3.4. Về đảm bảo điều kiện làm việc và hoàn thiện cơ chế chính sách đối với người làm công tác kiểm tra, giám sát

2.3.5. Công tác khen thưởng, kỷ luật về công tác kiểm tra, giám sát

2.4. Tổ chức thực hiện

2.4.1. Đối với LĐLĐ tỉnh.

2.4.2. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

2.4.3. Đối với công đoàn cơ sở

(Có đề cương báo cáo và phụ lục gửi kèm)

III. HÌNH THỨC, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chỉ đạo các công đoàn cơ sở trực thuộc tiến hành tổng kết bằng hình thức phù hợp với điều kiện thực tế và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về LĐLĐ tỉnh (theo đề cương báo cáo và phụ lục gửi kèm). Thời gian hoàn thành: ***Trước 20/01/2025.***

2. LĐLĐ tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết. Thời gian dự kiến: ***Trước 20/02/2025.***

3. Kinh phí thực hiện: Sử dụng từ nguồn tài chính công đoàn các cấp.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Ban hành kế hoạch tổng kết Nghị quyết gửi các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Thời gian hoàn thành: ***Trong tháng 12/2024.***

2. Các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chỉ đạo công đoàn cơ sở trực thuộc tổng kết và tổ chức tổng kết ở cấp mình gửi báo cáo về LĐLĐ tỉnh (qua Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh). Thời gian hoàn thành: ***Trước ngày 20/01/2025.***

3. Xây dựng dự thảo Báo cáo của LĐLĐ tỉnh về tổng kết thực hiện Nghị quyết và tổ chức hội nghị lấy ý kiến vào dự thảo Báo cáo tổng kết. Thời gian hoàn thành: ***Trước 15/02/2025.***

4. Hoàn thiện Báo cáo tổng kết; tổ chức Hội nghị tổng kết. Thời gian thực hiện: ***Trước 20/02/2025.***

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. LĐLĐ tỉnh

1.1. Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh

- Tham mưu, ban hành Kế hoạch tổng kết thực hiện Nghị quyết.
- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tiến hành tổng kết theo Kế hoạch này.

- Tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo của LĐLĐ tỉnh về việc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng và các ban LĐLĐ tỉnh tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ chuẩn bị và tổ chức Hội nghị tổng kết theo Kế hoạch.

1.2. Văn phòng, các ban LĐLĐ tỉnh

- Chuẩn bị các điều kiện phục vụ tổ chức Hội nghị tổng kết.
- Phối hợp, cung cấp các tài liệu, số liệu có liên quan cho Ban Tổ chức - Kiểm tra tổng hợp báo cáo.

2. Các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh

Căn cứ Kế hoạch của LĐLĐ tỉnh, xây dựng kế hoạch cụ thể; chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cấp dưới thực hiện việc tổng kết và tổ chức tổng kết ở cấp mình bảo đảm yêu cầu, hiệu quả, chất lượng và tiến độ theo Kế hoạch này.

Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị liên hệ Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh để trao đổi, hướng dẫn, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Tổng Liên đoàn;
- Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh;
- Các ban, Văn phòng LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ huyện, TP, CĐ ngành, CĐVC tỉnh;
- Lưu: VT, Ban TC-KT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Trinh